

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CHỦ ĐỀ LỚN: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
CDN 2: CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Tuần 27 (Từ ngày 23 tháng 3 năm 2026 đến ngày 27 tháng 3 năm 2026)

Thời gian	Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 – 8h35	Đón trẻ - TDS	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 2 tay đưa sang ngang hạ xuống. - Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng lên. - Chân: Bật tại chỗ.				
8h 35 – 8h50	LQ Tiếng Việt	- LQ từ, câu: “Con khi”; “Con khi leo trèo”	- LQ từ, câu: “Con hổ”; “Con hổ lông vàng”	- LQ từ, câu: “Con voi”; “Con voi có vòi dài”	- LQ từ, câu: “Sư tử”; “Sư tử hung dữ”	- LQ từ, câu: “Con hươu”; “Con hươu cao cổ”
8h50 – 9h15	Hoạt động học	PTTM ÂM NHẠC: Nghe hát: “Chú voi con ở bản Đôn” Trò chơi: Nhỏ và to	PTNT NBPB Nhận biết số lượng một và nhiều	PTNN VĂN HỌC: Kể chuyện cho trẻ nghe “Con cáo” (MT 33)	PTNT NBTN: Con hổ, con Gấu (EM 41)	PTTC TDKN: Ném trúng đích (<i>từ 1.5m - 2m</i>) Tcvđ: đuổi theo bóng. Tcvđ: Cáo ơi ngủ à.
9h15 - 9h45	Hoạt động ngoài trời	- Trò chơi Bắt chước tạo dáng - Chơi tự do	- Quan sát tranh: Con voi - Chơi tự do	- Trò chơi: Cáo ơi ngủ à - Chơi tự do	- Quan sát tranh: Con khi - Chơi tự do	- Trò chơi Bắt chước tạo dáng - Chơi tự do
9h45 - 10h30	Hoạt động vui chơi	- Góc bé chọn vai nào: Nấu ăn, bán hàng về các con vật sống trong rừng - Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp hình các con vật - Góc bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu về con vật, xem hình ảnh về chủ đề. - Góc bé yêu vận động: Chơi với gậy, vòng, chơi với bóng.				
14h00 - 16h00	Hoạt động chiều	* TRÒ CHƠI “Nhỏ và to” * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Thực hiện vở “Bé làm quen với toán” (Tr.12) * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Thực hiện vở “Bé LQ với tạo hình” (Tr. 12) * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* TRÒ CHƠI “Cáo ơi ngủ à?” * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, phát bé ngoan. * Trả trẻ

Xác nhận của TCM

Người lập



Bùi Thị Thanh Huyền



Sầm Thị Trắng

Tuần 26 CĐL: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
CĐN 2: CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian: Từ ngày 23 tháng 3 đến ngày 27 tháng 3 năm 2026

A. THỂ DỤC SÁNG

- Hô hấp: Tập hít vào thở ra từ từ.
- Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống
- Lưng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.
- Chân: Bật tại chỗ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, kỹ năng tập thể dục cho trẻ.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học, chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.- Cho trẻ xếp thành đội hình ba hàng ngang hoặc đứng tự do.	<p>Trẻ đi cùng cô đi ra sân Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Tập hít vào thở ra từ từ.- Tay: Hai tay đưa sang ngang hạ xuống. + Đứng thẳng 2 chân ngang vai. + 2 tay đưa đưa sang ngang + Hạ tay xuống theo người.- Bụng: Cúi người xuống đứng thẳng người lên. + Cúi người xuống + Đứng thẳng người lên- Chân: Bật tại chỗ + Đứng thẳng người và bật tại chỗ- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)	<p>Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện 3L X 2 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 3 – 4 lần.</p> <p>Trẻ tập theo nhịp hô.</p>
<p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp.	<p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và vào lớp</p>

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc bé chọn vai nào: Nấu ăn, bán hàng về các con vật sống trong rừng.
- Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp hình các con vật
- Góc bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu về con vật, xem sách truyện ... về chủ đề.
- Góc bé yêu vận động: Chơi với gậy, vòng, chơi với bóng...

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng) biết xếp chuồng trại chăn nuôi; Trẻ biết hát, tô màu về con vật, xem sách truyện... về chủ đề; Trẻ biết chơi với túi cát, chơi với vòng, chơi với bóng.
- Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.
- Trẻ biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.
- Biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận vai chơi, thể hiện vai chơi, giao tiếp với nhau khi chơi.
- Tạo ra được các sản phẩm ở các góc chơi.

3. Giáo dục:

- Đoàn kết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng đầy đủ ở các góc
- Góc thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn, các con vật sống trong rừng
- Góc hoạt động với đồ vật: Gạch, nút gép, hoa, rau, hàng rào.....
- Góc nghệ thuật: Bài hát, tranh rỗng một số con vật, tranh ảnh về chủ đề
- Góc Vận động: Bóng, vòng, túi cát

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt Động 1: Thỏa thuận trước khi chơi. <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ nghe hát bài “Chú voi con ở Bản Đôn”- Cô và chúng mình vừa cùng nhau hát bài hát gì?...- Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đây, chúng mình có thích chơi hoạt động góc không?- Cô cho trẻ quan sát từng góc chơi và giới thiệu cho trẻ biết tên các góc chơi+ Góc bé chọn vai nào- Đây là góc bé chọn vai nào: các con có thích nấu ăn và chơi đóng ai làm người bán hàng không?	<ul style="list-style-type: none">Cả lớp hát cùng côTrẻ trả lờiTrẻ trả lờiTrẻ chú ý lắng ngheTrẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào chơi nấu ăn? - Người nấu ăn phải làm những công việc gì? - Khi nấu xong phải để thức ăn vào đâu? - Bạn nào đóng vai làm người bán hàng? - Hôm nay người bán hàng sẽ bán những hàng gì? + Góc bé hoạt động với đồ vật: - Ở góc này các con chơi gì? - Bạn nào đóng vai làm bác kỹ sư xây dựng? - Bác kỹ sư phải làm những công việc gì? - Những bạn nào đóng vai làm cô chủ công nhân? - Cô chủ công nhân làm những công việc gì? + Góc bé yêu nghệ thuật: - Những bạn chăm ngoan, học giỏi các bạn chơi góc nào? - Các con hát bài gì? - Con sẽ tô màu con vật gì? Và con tô như thế nào? - Con sẽ xem tranh ảnh gì? + Góc bé yêu vận động: - Cuối cùng là góc vận động các con sẽ chơi gì ở góc này? - Với bóng, vòng và gậy.... các con chơi như thế nào? - Vậy khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Khi chơi xong các con phải làm gì? <p>=> Cô khái quát, giáo dục trẻ: Trong khi chơi các con phải chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của nhau, không quăng ném đồ chơi các con nhé. Và khi chơi xong các con phải cất dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định các con nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cô đến từng góc chơi và tham gia chơi cùng với trẻ. - Cô xử lý tình huống có thể xảy ra. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ tham quan góc hoạt động với đồ vật và nhận xét - Cô nhận xét chung, khích lệ trẻ. <p>* Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>	<p>2-3 trẻ trả lời 2 -3 trẻ trả lời 1- 2 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời 2- 3 trẻ trả lời</p> <p>4-5 trẻ trả lời Trẻ trả lời 4-5 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3-4 trẻ trả lời 3-4 trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ thực hiện</p>
---	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

THỨ 2 NGÀY 23 THÁNG 3 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Con khi”, “Con khi leo trèo”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con khi” và nói được câu “Con khi leo trèo” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con khi; Con khi đang leo trèo.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài - Cho trẻ nghe bài hát “Đố bạn” - Bài hát nói về con gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài	- Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời
HD2: Phát triển bài <i>a. Làm mẫu và thực hành</i> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con khi” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là hình ảnh con gì? - Cô nói mẫu: “Con khi” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Con khi” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Con khi đang làm gì đây? - Cô nói mẫu: “Con khi leo trèo” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Con khi leo trèo” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: Đây là con khi, con khi có đầu, đầu có miệng, có mắt, có tai, mình có tay, chân và có đuôi. Con khi là con vật sống trong rừng. Con khi là con vật hiền lành, khi thích ăn chuối, ăn các loại quả, chúng mình phải yêu quý và bảo vệ con khi nhé! <i>b. Ôn luyện</i>	- Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ!

<p>* Trò chơi: Thi nói nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói các từ, câu cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói thật nhanh. - Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe
--	---

*** PTTM: ÂM NHẠC**

Nghe hát “Chú voi con ở bản đôn”

Trò chơi: Nhỏ và to

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, thích nghe hát và vận động theo nhạc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay, biết chơi trò chơi theo khả năng

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nghe hát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, chú ý cho trẻ.
- Rèn kỹ năng lắng nghe phân biệt âm thanh qua trò chơi.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị

- Nhạc, xác xô.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>Cô cho trẻ chơi trò chơi “Con voi con voi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa chơi trò chơi nói về con gì? - Con voi sống ở đâu? - Hôm nay chúng mình cùng nghe bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn” nhé 	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Nghe hát “Chú voi con ở bản Đôn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát “chú voi con ở bản Đôn, sáng tác “Phạm Tuyên” Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả? - Cô hát lần 2 kết hợp làm động tác minh họa Cô giảng nội dung: bài hát nói về chú voi con ở bản Đôn rất đáng yêu, chú vẫn còn ham ăn và ham chơi... - Cô hát lần 3: Cho trẻ nghe qua ti vi mời trẻ đứng lên nhún nhảy. 	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện cùng cô</p>

<p>* Trò chơi âm nhạc “Nhỏ và to”</p> <p>- Cô nêu cách chơi và luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô vỗ trống to cả lớp sẽ vỗ tay thật to. Khi cô vỗ trống nhỏ, các cháu vỗ tiếng nhỏ theo tiếng trống.</p> <p>Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>Cô khuyến khích động viên trẻ chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Nhận xét, giáo dục trẻ, cho các cháu hát vỗ tay đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia trò chơi.</p> <p>Trẻ hát vỗ tay và đi ra ngoài</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Trò chơi : Bắt chước tạo dáng
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết nghe cô nói tên con vật và bắt chước được dáng đi vận động của một số con vật sống trong rừng (Con voi, con gấu, con khỉ...). Biết chơi với đồ chơi ngoài trời

2. Kỹ năng:

- Kỹ năng lắng nghe và bắt chước. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ con vật sống trong rừng; Chơi đoàn kết

II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ

- Hình ảnh dáng đi vận động của một số con vật sống trong rừng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Trò chơi “Bắt chước tạo dáng”</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi: Bắt chước tạo dáng</p> <p>+ Nêu cách chơi: Khi cô nói đến tên con vật gì thì trẻ phải bắt chước được dáng đi vận động của con vật đó theo cô. Hoặc khi cô cho trẻ nghe âm thanh tiếng kêu của một con vật, trẻ phải nói tên con vật đó và bắt chước lại dáng đi vận động của chúng.</p> <p>Ví dụ: Cô nói con gấu đi thế nào? (trẻ bắt chước và nói “phục phịch, phục phịch”)</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ nào thực hiện sai hoặc chưa biết bắt chước tiếng kêu phải thực hiện lại theo cô.</p> <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi, lắng nghe, nhận xét khích lệ trẻ.</p> <p>=> Giáo dục: Các con phải biết bảo vệ các con vật sống trong rừng các con nhớ chưa?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ bắt chước vận động đi của con gấu</p> <p>Cả lớp thực hiện</p> <p>Trẻ chơi 5 - 6 lần</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* TRÒ CHƠI “NHỎ VÀ TO”

- Cô nêu cách chơi và luật chơi
- + Cách chơi: Khi cô vỗ trống to cả lớp sẽ vỗ tay thật to. Khi cô vỗ trống nhỏ, các cháu vỗ tiếng nhỏ theo tiếng trống. Khi trẻ đã chơi thuần thục, cô có thể sử dụng hiệu lệnh: “Tiếng trống to” thì trẻ vỗ tay to. “Tiếng trống nhỏ” thì trẻ vỗ tay nhỏ. “Tiếng trống dừng” trẻ ngừng vỗ tay.
- Cô cho trẻ chơi 4 - 5 lần
- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi

* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ
- Cho trẻ chơi tự do

* Trả trẻ

THỨ 3 NGÀY 24 THÁNG 3 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Con hổ”, “Con hổ lông vàng”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con hổ” và nói được câu “Con hổ lông vằn” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. *Kỹ năng*: Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. *Thái độ*:

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con khi; Con hổ lông vằn.

- Quả bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô đọc câu đố về “con hổ” cho trẻ nghe “Con gì rất khỏe Sống ở trong rừng Miệng gầm gừ gừ Đố bé con gì? ”</p> <p>- Câu đố nói về con gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <p>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con hổ” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là con gì? - Cô nói mẫu: “Con hổ” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Con hổ” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Lông con hổ có gì? - Cô nói mẫu: “Con khi lông vằn” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Con hổ lông vằn” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: : Đây là con hổ, con hổ có đầu, có miệng, có mắt, có tai, mình có chân và có đuôi. Con hổ là con vật sống trong rừng. Con hổ có bộ răng sắc nhọn là con vật hung dữ, hổ thích ăn thịt, chúng mình phải tránh xa con hổ, hổ là con vật quý hiếm cần được bảo vệ nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* <i>Trò chơi: Bắt lấy và nói</i></p> <p>- Cách chơi: Cô cho trẻ chuyền bóng lần lượt đến bạn nào, bạn đó bắt lấy bóng và nói từ vừa học. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ</p> <p>HD3: Kết thúc</p> <p>- Cô động viên, khen trẻ</p>	<p>- Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>\- Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ! - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe</p>

*** PTNT: NHẬN BIẾT PHÂN BIỆT**
Đề Tài: Nhận biết số lượng một và nhiều

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ chỉ/nói đúng số lượng (Một và nhiều) theo yêu cầu. Trẻ nhận biết số lượng 1 con vật và nhiều con vật

2. Kỹ năng:

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát, nhận biết
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình
- Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động

II. Chuẩn bị

- Tivi, máy tính, hình ảnh 1 con chó và nhiều con chó, 1 con mèo và nhiều con mèo, 1 con vịt và nhiều con vịt, 1 con gà và nhiều con gà.
- Nhạc bài hát “Gà trống mèo con và cún con”
- Rổ đựng nhiều con gà và 1 con gà; nhiều bóng và 1 quả bóng.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Các con cùng ngồi xuống và lắng nghe cô đọc bài thơ nhé.</p> <p style="text-align: center;">“Cục cục gà mẹ đếm Một hai ba và nhiều Đàn gà con vừa nở Chẳng biết là bao nhiêu”</p> <p>Cô vừa đọc cho các con nghe một đoạn trong bài thơ “Gà mẹ đếm con” đây</p> <p>- Các con ạ những bạn gà con được nở ra từ những quả trứng đấy</p>	<p>Trẻ lắng nghe cô đọc thơ</p>
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài <i>* Nhận biết được số lượng một và nhiều</i> + 1 con chó và nhiều con chó: Cô cho hình ảnh 1 con chó xuất hiện trên màn hình</p> <p>Hỏi trẻ: Cô có hình ảnh gì đây?</p> <p>- Cô có mấy con chó? (Cô cho nhiều trẻ phát âm 1 con chó)</p> <p>Các con nhìn xem nhiều con gì đây? Cho trẻ phát âm: Nhiều con chó.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát hình ảnh Con chó</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>

<p>Cho trẻ chỉ 1 con chó đâu? Thế đâu là nhiều con chó?</p>	<p>Trẻ chỉ và nói</p>
<p>+ 1 con mèo và nhiều con mèo: Cô cho hình ảnh 1 con mèo xuất hiện trên màn hình</p>	<p>Trẻ quan sát hình ảnh Trẻ trả lời</p>
<p>- Cô có mấy con mèo? (Cô cho nhiều trẻ phát âm 1 con mèo)</p>	<p>Trẻ phát âm</p>
<p>- Các con nhìn xem nhiều con gì đây? Cho trẻ phát âm: Nhiều con mèo.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>
<p>Cho trẻ chỉ 1 con mèo đâu? Thế đâu là nhiều con mèo?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ 1 con vịt và nhiều con vịt: Cô cho hình ảnh 1 con vịt xuất hiện trên màn hình</p>	<p>Trẻ quan sát hình ảnh</p>
<p>- Cô có mấy con vịt? (Cô cho nhiều trẻ phát âm 1 con vịt)</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>
<p>- Các con nhìn xem nhiều con gì đây? Cho trẻ phát âm: Nhiều con vịt.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>
<p>Cho trẻ chỉ 1 con vịt đâu? Thế đâu là nhiều con vịt?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ 1 con gà và nhiều con gà: Cô cho hình ảnh 1 con gà trống xuất hiện trên màn hình</p>	<p>Trẻ quan sát hình ảnh</p>
<p>- Cô có mấy con gà trống? (Cô cho nhiều trẻ phát âm 1 con gà trống)</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>
<p>- Các con nhìn xem nhiều con gì đây? Cho trẻ phát âm: Nhiều con gà con.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ phát âm</p>
<p>Cho trẻ chỉ 1 con gà đâu? Thế đâu là nhiều con gà?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Các con ạ! Có từ 2 con trở lên gọi là nhiều đấy Giáo dục: Để các con vật của chúng mình mau lớn các con phải làm gì?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>À đúng rồi chúng mình phải cho chúng ăn chăm sóc để khi chúng lớn sẽ đẻ thật nhiều trứng, cung cấp thịt cho chúng mình ăn nhé. <i>* Cùng cố: Trò chơi “Đi tìm và chạm vào”</i> <i>(EM 41)</i></p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe - Vâng ạ</p>
<p>Cô giới thiệu tên trò chơi:</p>	
<p>- Bây giờ cô dành tặng cả lớp một trò chơi mang tên gọi “Đi tìm và chạm vào”.</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p>
<p>- Cách chơi: Xung quanh lớp cô để rất nhiều con gà 1 gà trống và nhiều con gà nhỏ khác nhau. Nhiệm vụ của chúng mình là đi tự do trong lớp, khi nào nghe cô nói “Đi tìm và chạm vào 1 con gà</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>trống” hoặc cô nói “Đi tìm và chạm vào nhiều con gà nhỏ”, các con sẽ phải chạy nhanh đi tìm chạm vào quả theo yêu cầu của cô và nói xem mình vừa chạm vào con 1 con gà trống hay nhiều con gà nhỏ.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào tìm và chạm sai hoặc chưa biết tìm và chạm vào thì sẽ phải đi theo cô tìm và chạm vào cho đúng</p> <p>Tổ chức cho trẻ chơi: 2 - 3 lần, cô quan sát, nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương</p> <p>- Cô và trẻ vận động theo hát bài “Gà trống mèo con và cún con” đi ra ngoài</p>	<p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Nghe cô nhận xét</p> <p>Trẻ hát vận động theo nhạc và ra ngoài</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát tranh: Con voi

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của con voi (tai to, vòi dài, có ngà, có 4 chân to, biết lợi ích của con voi...). Biết chơi với đồ chơi ngoài trời

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Kỹ năng quan sát.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các con vật sống trong rừng; Chơi đoàn kết

II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ

- Tranh con voi

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh “con voi”</p> <p>Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”</p> <p>- Trong bài hát có nhắc đến con vật gì?</p> <p>- Con voi sống ở đâu?</p> <p>- Muốn biết con voi như thế nào? Cô mời cả lớp mình cùng chơi một trò chơi nhé!</p> <p>- “Trời tối, trời sáng”</p> <p>Cô đưa tranh “Con voi” cho trẻ quan sát</p> <p>- Cô có tranh gì đây?</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>2 - 3 trẻ trả lời</p> <p>2 - 3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Cả lớp trả lời</p>

<p>Cho trẻ phát âm: “Con voi” Cô chỉ từng bộ phận con voi cho trẻ nói theo: Đầu voi, tai to, vòi dài, ngà voi... - Voi sống ở đâu? - Con voi có lợi ích gì? - Voi thích ăn gì? => Giáo dục: Con voi sống ở trong rừng, voi biết làm xiếc, kéo gỗ, chở người đi du lịch, voi là động vật quý hiếm nên chúng mình phải bảo vệ con voi các con nhớ chưa? 2. Hoạt động 2: Chơi tự do - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ phát âm theo cô Trẻ nói theo cô Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ chơi tự do theo ý thích. Trẻ thực hiện</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* THỰC HIỆN VỞ “BÉ LQ VỚI TOÁN” (Tr. 12)

Cô hướng dẫn trẻ thực hiện

+ Bài: (Tr.12) Ôn nhận biết một - nhiều, to – nhỏ

- Cho trẻ chỉ và gọi tên con vật trong tranh?

- Có mấy con cá?

- Có mấy con mèo?

- Tô màu vàng cho con cá to

Cô hướng dẫn trẻ tô màu cho con cá

Tổ chức cho trẻ ngồi theo nhóm và tô màu.

Cô nhận xét một số bài tô màu, khích lệ trẻ

*Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh

- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ

- Nêu gương cuối ngày

- Cho trẻ ngoan cắm cờ

- Cho trẻ chơi tự do

* Trả trẻ.

THỨ 4 NGÀY 25 THÁNG 3 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Con voi”, “Con voi có vòi dài”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con voi” và nói được câu “Con voi có vòi dài” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con voi; Con voi có vòi dài.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1: Giới thiệu bài - Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”. - Bài hát nói về con gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài	- Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời
HĐ2: Phát triển bài <i>a, Làm mẫu và thực hành</i> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con voi” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là con gì? - Cô nói mẫu: “Con voi” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Con voi” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Con voi có gì đây? - Cô nói mẫu: “Con voi có vòi dài” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Con voi có vòi dài” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: : Đây là con voi, con voi có đầu, đầu có mồm, có vòi dài, có mắt, tai to như quạt, có mình, mình có 4 chân rất to, và cuối cùng là có đuôi. Con voi giúp bác nông dân kéo gỗ này, làm xiếc, chở khách đi du lịch! Con voi là con vật sống trong rừng. Muốn con voi lớn nhanh khỏe mạnh chúng mình phải	- Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe

chăm sóc, bảo vệ con voi nhé! <i>b. Ôn luyện</i> * Trò chơi: Thi nói nhanh - Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói các từ, câu cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói thật nhanh. - Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ HĐ3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ	- Vâng ạ! - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe
--	--

*** PTNN: VĂN HỌC**

Đề tài: Kể truyện cho trẻ nghe “Con Cáo”

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện “Con Cáo”.
- MT 33: Trẻ biết phát âm rõ tiếng khi nói về các con vật trong truyện.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng lắng nghe, sự ghi nhớ chú ý cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, và cung cấp vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết, giúp đỡ nhau khi gặp nguy hiểm.

II. Chuẩn bị

- Ví deo AI giới thiệu “Gà và Cáo”
- Video AI câu chuyện “Con Cáo”
- Tivi kể chuyện “Con Cáo”.
- Nhạc bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Hôm nay cô đã chuẩn bị một bị một món quà dành tặng chúng mình đấy! Ngay bây giờ cô xin mời chúng mình cùng khám phá món quà nhé! - Cô cho trẻ xem hình ảnh video AI con gà, con Cáo.	Trẻ khám phá cùng cô Trẻ quan sát video
2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Cảm ơn bạn Gà và bạn Cáo, muốn biết bạn gà và bạn Cáo xuất hiện trong câu chuyện gì? Cô xin lớp chúng mình cùng lắng nghe câu chuyện “Con cáo” của tác giả Nguyễn Thị Thảo qua giọng kể	Trẻ lắng nghe

<p>của cô nhé!</p> <p>+ Lần 1: Cô kể chuyện diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.</p> <p>Hỏi trẻ tên truyện, tác giả?</p> <p>+ Lần 2: Cô kể chuyện theo tranh minh họa</p> <p>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>Truyện của tác giả nào?</p> <p>* Giảng nội dung: Chuyện nói về chú gà con bị con Cáo hung ác đuổi bắt, nhờ gà mẹ, chó Cún, mèo Hoa mà con cáo đã bị đuổi đi và gà con đã không bị Cáo ăn thịt đấy các con ạ.</p> <p>+ Cô kể lần 3: Kể trích dẫn, giảng từ khó</p> <p>- Cô kể trích dẫn qua tranh: Câu chuyện cô chia hai đoạn:</p> <p>+ Đoạn 1: Từ đầu đến... “Cáo liền xông ra đuổi bắt gà...”</p> <p>- Muốn biết chuyện gì xảy ra với gà con? Chúng mình cùng lắng nghe cô kể đoạn 1 nhé.</p> <p>- Như vậy là gà con đi kiếm ăn và đã gặp cáo bị cáo xông ra đuổi bắt đấy!</p> <p>- Trong đoạn này có từ “rón rén” có nghĩa là đi rất nhẹ nhàng không để ai phát hiện ra.</p> <p>- Cho trẻ đọc từ: “rón rén” theo các hình thức (cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Đoạn 2: Từ “Gà mẹ chạy đến đánh cáo và kêu to ...” đến hết.</p> <p>- Muốn biết câu chuyện diễn ra tiếp theo như thế nào? Ai sẽ giúp đỡ gà con bây giờ? Chúng mình cùng nghe cô kể tiếp đoạn còn lại của truyện nhé!</p> <p>* <i>Đàm thoại</i></p> <p>- Cô đã vừa kể chuyện gì cho chúng mình nghe?</p> <p>- Trong câu chuyện có con vật gì? (Cáo gà con, gà mẹ, chó, mèo)</p> <p>- Khi đi kiếm ăn Gà con đã gặp con gì?</p> <p>- Gà con kêu thế nào? (Cho trẻ bắt chước: Chiếp! Chiếp! Sợ khiếp! Sợ khiếp!”</p> <p>- Ai đã chạy đến giúp gà con đuổi cáo?</p> <p>- Chó Cún và mèo Hoa cũng chạy ra làm gì?</p> <p>- Cáo có sợ không? Cáo chạy đi đâu?</p> <p>- Mọi người có đoàn kết đuổi cáo ác không?</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Các con ạ! Câu chuyện dạy chúng mình phải biết đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau lúc gặp khó khăn và nguy hiểm đấy.</p> <p>+ Lần 4: Cho trẻ nghe kể qua video AI</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ bắt chước tiếng của gà con</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ bắt chước</p> <p>1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát và lắng</p>
---	---

3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét kết thúc giờ học, cô cho trẻ nghe hát và vận động nhẹ nhàng theo bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” và ra sân chơi.	nghe Trẻ hát và ra sân chơi
--	------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Trò chơi: Cáo ơi ngủ à

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi theo cô và bạn. Biết lựa chọn chơi tự do ở các khu vực chơi và đồ chơi ngoài trời khác nhau.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phản xạ nhanh cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ an toàn khi chơi, không quăng ném, phá hỏng đồ chơi.

II. Chuẩn bị

- Mũ cáo
- Mũ thỏ cho trẻ
- Ghế ngồi (Nhà cáo, nhà thỏ)
- Khu vui chơi ngoài trời sạch sẽ.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Trò chơi Cáo ơi ngủ à - Cô giới thiệu tên trò chơi “Cáo ơi ngủ à” - Nêu cách chơi: “Cô đóng vai con cáo đang ngủ, trẻ đóng vai các chú thỏ đang đi ăn cỏ vừa đi vừa đọc bài đồng dao: “Các chú thỏ Trên bãi cỏ Tìm rau ăn Rất vui vẻ Thỏ nhớ nhé Có Cáo gian Đang rình đấy Thỏ nhớ nhé Chạy cho nhanh Kéo Cáo gian tha đi mất.” Khi đến gần nhà cáo, thỏ cất tiếng hỏi “Cáo ơi ngủ à” lúc này cáo choàng tỉnh dậy và đuổi bắt các chú thỏ. Các chú thỏ phải chạy thật nhanh về chuồng (ghế) ngồi. Chú thỏ nào chạy chậm sẽ bị cáo bắt.	Trẻ chú ý lắng nghe

<p>- Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt được phải đóng vai làm cáo. Cô tổ chức cho trẻ chơi Cô bao quát lớp, nhận xét sau mỗi lượt chơi, khích lệ trẻ chơi.</p> <p>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời... cho trẻ</p> <p>- Nhắc trẻ cách chơi</p> <p>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</p> <p>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi</p> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

*** THỰC HIỆN VỞ “BÉ LQ VỚI TẠO HÌNH” (Tr. 12)**

Cô hướng dẫn trẻ thực hiện

+ Bài (Tr.12): Tô màu con cá heo

- Cho trẻ chỉ và nói xem bức tranh vẽ con gì?
- Con cá heo sống ở đâu?
- Bé hãy tô màu cho con cá heo thật đẹp nhé

Cô hướng dẫn trẻ tô màu con cá heo.

Cô hướng dẫn trẻ thực hiện

Tổ chức cho trẻ ngồi theo nhóm và tô màu

Nhận xét một vài bài, khích lệ trẻ.

***Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ
- Cho trẻ chơi tự do

*** Trả trẻ**

THỨ 5 NGÀY 26 THÁNG 3 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

Làm quen từ, câu: “Con sư tử”, “Con sư tử hung dữ”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con sư tử” và nói được câu “Con sư tử hung dữ” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con sư tử; Con sư tử nhe răng gầm gừ.

- Quả bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ nghe bài hát “Đố bạn”- Bài hát nói về con gì?- Những con vật này sống ở đâu ?- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con sư tử” cho trẻ quan sát nhận xét:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là con gì?- Cô nói mẫu: “Con sư tử” (3 lần)- Cho trẻ nói từ “Con sư tử” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)+ Cho trẻ hình ảnh con sư tử nhe răng<ul style="list-style-type: none">- Con sư tử có hung dữ không?- Cô nói mẫu: “Con sư tử hung dữ” (3 lần)- Cho trẻ nói câu “Con sư tử hung dữ” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) <p>=> Giáo dục trẻ: Đây là con sư tử, con sư tử có đầu, đầu có bờm, có mõm, mũi, có mắt, có tai, mình có chân và còn có đuôi. Con sư tử là con vật sống trong rừng. Con sư tử có bộ răng sắc nhọn là con vật hung dữ, sư tử cũng thích ăn thịt, chúng mình phải tránh xa con sư tử, sư tử là con vật quý hiếm cần được bảo vệ nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* Trò chơi: <i>Bắt lấy và nói</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô cho trẻ chuyền bóng lần lượt đến bạn nào, bạn đó bắt lấy bóng và nói từ vừa học.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ nghe hát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát, trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Cá nhân, tổ, lớp nói <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Cá nhân, tổ, lớp nói <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Vâng ạ! <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ HD3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ	- Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe
--	--

*** PTNT: NHẬN BIẾT TẬP NÓI**
Đề Tài: Con hổ, con gấu (EM 41).

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết tên gọi, nơi ở, hình dáng bên ngoài của con hổ, con gấu.
- Biết chúng là con vật hung dữ. Biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

2. Kỹ năng

- Rỹ năng quan sát, nghi nhớ, chú ý của trẻ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Thái độ

- GD trẻ bảo vệ con vật sống trong rừng, tránh xa con vật hung dữ.

II. Chuẩn bị

- Tranh con hổ, con gấu
- Lô tô đủ cho trẻ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe hát bài “Đố bạn” - Bài hát nói về con gì? <p>2.Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>Dạy trẻ nhận biết tập nói: Con hổ, con gấu:</p> <p>+ Con Hổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tranh con hổ, đàm thoại với trẻ - Đây là con gì? - Cho cả lớp phát âm “Con hổ” - Con hổ có gì đây? (cô chỉ các bộ phận và cho trẻ nói theo) - Thức ăn của con hổ là gì? - Hổ là con vật hung dữ hay hiền lành? - Hổ sống ở đâu? <p>=> Cô khái quát: con hổ là loài vật rất hung dữ, nó sống trong rừng, hổ thích ăn thịt, nó là động vật quý hiếm cần được bảo vệ.</p> <p>+ Co gấu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp vận động bắt chước dáng đi “phục phịch, phục phịch” - Đó là dáng đi của con gì? <p>Cho trẻ quan sát tranh: con gấu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? <p>Cho cả lớp phát âm từ “Con gấu”</p>	<p>Trẻ nghe hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Cả lớp phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3 - 4 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ bắt chước</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm nhiều lần</p>

<p>- Con gấu có gì đây? - Con gấu sống ở đâu? - Gấu thích ăn gì nhất? => Mở rộng: Ngoài những loại con vật mà cô vừa cho các con quan sát ra con còn biết con vật nào khác cũng sống ở trong rừng nữa? (Con khỉ, con voi, con sư tử...) * <i>Củng cố</i> + <i>Trò chơi: Con gì biến mất?</i> - Cô hướng dẫn cách chơi - Cô cho lần lượt từng con vật xuất hiện trên màn hình cho trẻ đọc tên cô click vào 1 con vật nào đó cho nó biến mất cho trẻ kể tên con vật đã biến mất? - Cô cho trẻ chơi trò chơi, nhận xét. + <i>Trò chơi “Đi tìm và chạm vào” (EM 41)</i> Cô giới thiệu tên trò chơi: - Cách chơi: Xung quanh lớp cô để rất nhiều con HỔ và con gấu khác nhau. Nhiệm vụ của chúng mình là đi tự do trong lớp, khi nào nghe cô nói “Đi tìm và chạm vào con hổ” hoặc cô nói “Đi tìm và chạm vào con gấu”, các con sẽ phải chạy nhanh đi tìm chạm vào quả theo yêu cầu của cô và nói xem mình vừa chạm vào con vật gì. - Luật chơi: Bạn nào tìm và chạm sai hoặc chưa biết tìm và chạm vào thì sẽ phải đi theo cô tìm và chạm vào cho đúng Tổ chức cho trẻ chơi: 2 - 3 lần, cô quan sát, nhận xét, động viên khuyến khích trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc Cô nhận xét, giáo dục trẻ bảo vệ con vật quý hiếm cho trẻ ra chơi</p>	<p>1 - 2 ý kiến 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ kể tên Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi Trẻ lắng nghe Trẻ tham gia chơi Trẻ lắng nghe và ra chơi</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát tranh: Con khỉ

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của con khỉ (khỉ biết leo trèo, có tay, chân, đuôi, khỉ thích ăn chuối, ăn quả, khỉ hiền lành). Biết chơi với đồ chơi ngoài trời

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Kỹ năng quan sát.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các con vật sống trong rừng; Chơi đoàn kết

II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ
- Tranh con khỉ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh “con khỉ” Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Đố bạn” - Trong bài hát có nhắc đến con vật gì? - Các con vật này sống ở đâu? - Trèo cây nhanh thoăn thoắt là con gì? - Muốn biết con khỉ như thế nào? Cô mời cả lớp mình cùng chơi một trò chơi nhé! - “Trời tối, trời sáng” Cô đưa tranh “Con khỉ” cho trẻ quan sát - Cô có tranh gì đây? Cho trẻ phát âm: “Con khỉ” Cô chỉ từng bộ phận con khỉ cho trẻ nói theo: “Đầu, có mắt, mũi, miệng, tai, tay dài, chân và có đuôi” - Khỉ sống ở đâu? - Khỉ biết làm gì? - Con khỉ thích ăn gì nhất? - Con khỉ hiền lành hay hung dữ? => Giáo dục: - Đây là con khỉ, con khỉ có đầu, đầu có miệng, có mắt, có tai, mình có tay, chân và có đuôi. Con khỉ là con vật sống trong rừng. Con khỉ là con vật hiền lành, khỉ thích ăn chuối, ăn các loại quả, chúng mình phải yêu quý và bảo vệ con khỉ nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Chơi tự do - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 trẻ trả lời 2 - 3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ chú ý quan sát Cả lớp trả lời Trẻ phát âm theo cô</p> <p>Trẻ nói theo cô Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* TRÒ CHƠI: “CÁO OI NGỦ À?”

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Cáo ơi ngủ à”
- + Nêu cách chơi: Cô đóng vai con cáo đang ngủ, trẻ đóng vai các chú thỏ đang đi ăn cỏ vừa đi vừa đọc bài đồng dao:

“Các chú thỏ
Trên bãi cỏ
Tìm rau ăn
Rất vui vẻ
Thỏ nhớ nhé
Có Cáo gian
Đang rình đấy
Thỏ nhớ nhé
Chạy cho nhanh
Kẻo Cáo gian tha đi mất.”

- Khi đến gần nhà cáo, thỏ cất tiếng hỏi “Cáo ơi ngủ à” lúc này cáo choàng tỉnh dậy và đuổi bắt các chú thỏ. Các chú thỏ phải chạy thật nhanh về chuồng (ghé) ngủ. Chú thỏ nào chạy chậm sẽ bị cáo bắt.

+ Luật chơi:

- Chú thỏ nào bị cáo bắt được phải đóng vai làm cáo.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
Cô bao quát lớp, nhận xét sau mỗi lượt chơi, khích lệ trẻ chơi.

* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Chải đầu buộc tóc cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ
- Cho trẻ chơi tự do

* Trả trẻ

THỨ 6 NGÀY 27 THÁNG 3 NĂM 2026
OẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Con hươu”, “Con hươu cao cổ”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con hươu” và nói được câu “Con hươu cao cổ” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. *Kỹ năng:*

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. *Thái độ:*

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con hươu cao cổ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Đố bạn” - Bài hát nói về con gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài <p>HD2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con hươu” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là con gì? - Cô nói mẫu: “Con hươu” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Con hươu” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Con hươu có cổ như thế nào? - Cô nói mẫu: “Con hươu cao cổ” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Con hươu cao cổ” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) <p>=> Giáo dục trẻ: : Đây là con hươu cao cổ, con hươu cao cổ có đầu, đầu có mồm, mắt, tai, có mình, mình có cổ rất dài, có chân và cuối cùng là có đuôi. Con hươu cao cổ là con vật sống trong rừng, nó thích ăn lá cây. Con hươu cao cổ con vật rất quý hiếm cần được bảo vệ nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* <i>Trò chơi: Thi nói nhanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói các từ, câu cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói thật nhanh. - Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ <p>HD3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ! - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe

*** PTTC: THỂ DỤC KỸ NĂNG**
Đề Tài: Ném trúng đích (từ 1,5m - 2m)
TCVĐ : Cáo ời ngũ à?

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay – mắt: ném vào đích xa **1,5 - 2 m** theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chú ý, quan sát của trẻ
 - Kỹ năng vận động ném xa cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tập ném xa, chăm rèn luyện sức khỏe.

II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
 - Túi cát, bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân kết hợp đi thường, đi kiễng gót, chạy chậm, chạy nhanh chạy chậm và đứng tự do .</p> <p>2.Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>* BTPTC:</i></p> <p>- Tập các động tác của bài tập phát triển chung.</p> <p>- Cô tập cùng trẻ các động tác:</p> <p>- Tay: Hai tay đưa sang ngang hạ xuống. + Đứng thẳng 2 chân ngang vai. + 2 tay đưa đưa sang ngang + Hạ tay xuống theo người.</p> <p>- Bụng: Cúi người xuống đứng thẳng người lên. + Cúi người xuống + Đứng thẳng người lên</p> <p>- Chân: Bật tại chỗ + Đứng thẳng người và bật tại chỗ</p> <p>- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác</p> <p>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p><i>* VĐCB: Ném trúng đích từ 1,5 -2 m</i></p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần: + Lần 1: Làm mẫu trọn vẹn động tác. + Lần 2: Làm mẫu kết hợp phân tích động tác:</p> <p>CB: Đứng cầm túi cát trước vạch, chân đứng</p>	<p>- Trẻ đi các kiểu chân theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ tập bài tập phát triển chung</p> <p>- Trẻ tập 3l x 2n</p> <p>- Trẻ tập 2l x 2n</p> <p>- Trẻ tập 3 – 4 lần</p> <p>- Trẻ tập theo cô</p> <p>- Trẻ chú ý</p>

<p>chân trước chân sau không dẫm vạch, khi có hiệu lệnh “ném” thì tay cầm túi cát đưa ra phía trước vòng xuống dưới đưa lên cao lấy đà ném mạnh túi cát về phía trước, sau đó về cuối hàng đứng.</p> <p>- Cho trẻ thực hiện.</p> <p>+ Cả lớp thực hiện 3 lần.</p> <p>+ Trẻ thực hiện theo tổ.</p> <p>+ Cá nhân trẻ thực hiện.</p> <p>+ Cho trẻ yếu tập thêm lần.</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <p><i>* Trò chơi vận động: Cáo ơi ngủ à?</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:</p> <p>- Nêu cách chơi: Cô đóng vai con cáo đang ngủ, trẻ đóng vai các chú thỏ đang đi ăn cỏ vừa đi vừa đọc bài đồng dao:</p> <p style="text-align: center;">“Các chú thỏ Trên bãi cỏ Tìm rau ăn Rất vui vẻ</p> <p style="text-align: center;">Kéo Cáo gian tha đi mất.”</p> <p>Khi đến gần nhà cáo, thỏ cất tiếng hỏi “Cáo ơi ngủ à” lúc này cáo choàng tỉnh dậy và đuổi bắt các chú thỏ. Các chú thỏ phải chạy thật nhanh về chuồng (ghé) ngòi. Chú thỏ nào chạy chậm sẽ bị cáo bắt.</p> <p>- Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt được phải đóng vai làm cáo.</p> <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>Cô bao quát lớp, nhận xét sau mỗi lượt chơi</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Tránh xa, không chơi nghịch, trêu các con vật hung dữ...</p> <p>3.Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Tổ thực hiện</p> <p>- Cá nhân</p> <p>- Trẻ yếu tập</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Trò chơi : Bắt chước tạo dáng

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết nghe cô nói tên con vật và bắt chước được dáng đi vận động của một số con vật sống trong rừng (Con voi, con gấu, con khỉ...). Biết chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

2. *Kỹ năng*: Kỹ năng lắng nghe và bắt chước. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
 3. *Thái độ*: Giáo dục trẻ biết bảo vệ con vật sống trong rừng; Chơi đoàn kết

II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ
- Hình ảnh đáng đi vận động của một số con vật sống trong rừng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Trò chơi “Bắt chước tạo dáng” Cô giới thiệu tên trò chơi: Bắt chước tạo dáng + Nêu cách chơi: Khi cô nói đến tên con vật gì thì trẻ phải bắt chước được dáng đi vận động của con vật đó theo cô. Hoặc khi cô cho trẻ nghe âm thanh tiếng kêu của một con vật, trẻ phải nói tên con vật đó và bắt chước lại dáng đi vận động của chúng. Ví dụ: Cô nói con gấu đi thế nào? (trẻ bắt chước và nói “phục phục, phục phục” + Luật chơi: Trẻ nào thực hiện sai hoặc chưa biết bắt chước dáng vận động phải thực hiện lại theo cô. Cô tổ chức cho trẻ chơi, lắng nghe, nhận xét khích lệ trẻ. => Giáo dục: Các con phải biết bảo vệ các con vật sống trong rừng các con nhớ chưa?</p> <p>2. Hoạt động 2: Chơi tự do - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời... cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ bắt chước vận động đi của con gấu Cả lớp thực hiện</p> <p>Trẻ chơi 5 - 6 lần</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ cuối tuần
- Trẻ biểu diễn đọc thơ, hát, múa một số bài hát về chủ đề
- + Đọc thơ “Gà trống”
- Cho cả lớp đọc thơ

- Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc cùng cô
- + Nghe hát và vận động “Đố bạn”
- Cho cả lớp nghe hát và vận động theo bài hát.
- + Nghe kể chuyện: Con Cáo
- Cô kể cho trẻ nghe 2 lần
- Cho trẻ nghe kể qua ti vi 1 lần
- Cô quan sát, khích lệ động viên trẻ chú ý.
- + Nghe hát: Chú voi con ở bản Đôn
- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần, mời trẻ nhún nhảy cùng cô
- * **Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan**
- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Chải đầu, buộc tóc cho trẻ
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối tuần
- Phát bé ngoan
- * **Trả trẻ.**

TCM PHÊ DUYỆT



Bùi Thị Thanh Huyền

Người soạn



Sâm Thị Trắng